

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 191/2024/TLST-VHNGĐ ngày 27/8/2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Đỗ Quang M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số F T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1) *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa anh Đỗ Quang M (anh M) và chị Nguyễn Thị Mỹ L (chị L), là hợp pháp. Nay, anh M và chị L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu của anh M và chị L, là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

(2) *Về con chung*: Anh M và chị L, thỏa thuận:

Giao cho chị L quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu: Đỗ Thu T, sinh ngày 26/8/2020.

Anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (cháu Đỗ Thu T), với mức 3.000.000 đồng/ tháng (*Ba triệu đồng trên tháng*), kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi cháu T thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

(3) *Về tài sản chung*: Anh M và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

(4) *Về lệ phí Tòa án*: Anh M và chị L, thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang M và chị Nguyễn Thị Mỹ L, thuận tình ly hôn.

Giá trị pháp lý của Giấy chứng nhận kết hôn số 27 do UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, cấp ngày 04/5/2020, chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (Ngày 18/9/2024).

1.2 Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ L quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu: Đỗ Thu T, sinh ngày 26/8/2020.

Anh Đỗ Quang M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (cháu Đỗ Thu T), với mức 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng trên tháng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi cháu T thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Anh M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

1.3 Về tài sản chung: Anh Đỗ Quang M và chị Nguyễn Thị Mỹ L, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Quang M và chị Nguyễn Thị Mỹ L, mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 theo Biên lai thu số 0000479 ngày 27/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Anh M và chị L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- UBND P.Đông Lương, thành phố Đông Hà;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tập dán án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy